

Thời gian làm bài: 90 phút (Không tính thời gian phát đề)

T T	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số câu hỏi			
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL		
1	Phân thức đại số	1.1. Phân thức đại số	2 C3; C10 0,5đ	1 C13.a 1,0đ						1 C16 0,5đ	2 câu 0,5đ	1 câu, 1 ý 1,5đ	20%	
		1.2. Tính chất cơ bản của phân thức đại số	1 C2 0,25đ		1 C7 0,25đ	1 C13b 1,0đ	1 C8 0,25đ				3 câu 0,75đ	1 ý 1,0đ	17,5%	
		1.3. Phép cộng và phép trừ phân thức đại số			1 C6 0,25đ	1 C14a 1,0đ	1 C12 0,25đ				2 câu 0,5đ	1 ý 1,0đ	15%	
		1.4 Phép nhân và phép chia phân thức đại số	1 C9 0,25 đ								1 câu 0,25đ		2,5%	
2	Phương trình bậc nhất một ẩn	2.1. Phương trình bậc nhất một ẩn	1 C5 0,25đ	1 C14b 1,0đ							1 câu 0,25đ	1 ý 1,0đ	12,5%	
3	Tam giác đồng dạng	3.1. Hai tam giác đồng dạng	2 C1, C11 0,5đ			Vẽ hình 0,5đ		1 C15 a 0,5đ				2 câu 0,5đ	1 ý 0,5đ Vẽ hình 0,5đ	15%
		3.2. Ba trường hợp đồng dạng của tam	1 C4					1 C15		1 C15	1 câu 0,25đ	2 ý 1,5đ	17,5%	

		giác	0,25 đ					b 1,0 đ		c 0,5đ			
Tổng			8 câu 2,0đ	2 ý 2,0đ	2 câu 0,5 đ	2 ý Vẽ hình 2,5đ	2 câu 0,5 đ	2 ý 1,5 đ		1 c âu 1 ý 1,0 đ	12 câu 3,0 đ	1 câu, 7 ý 7,0 đ	100%
Tỉ lệ %			40%		30 0 %		20%		10%		30%	70%	100%
Tỉ lệ chung %			70%				30%			100%		100%	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II MÔN TOÁN 8
NĂM HỌC 2024 – 2025

Thời gian làm bài: 90 phút (Không tính thời gian phát đề)

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Phân thức đại số	1.1 Phân thức đại số	Nhận biết: - Nhận biết phân thức đại số, tử thức và mẫu thức của một phân thức, điều kiện để phân thức xác định. Câu 3,10 (TN) - Tìm được điều kiện của x để phân thức xác định dưới dạng đơn giản (Câu 13a) Vận dụng cao: Tìm được GTNN hoặc GTLN của phân thức (Câu 16)	2 câu, 1 ý 1,5đ			1 câu 0,5đ
		1.2 Tính chất cơ bản của phân thức đại số	Nhận biết: - Nhận biết được hai phân thức bằng nhau (Câu 2TN) Thông hiểu: - Rút gọn được phân thức dạng đơn giản (Câu 7TN) - Thực hiện rút gọn biểu thức cho trước và tính được giá trị biểu thức tại giá trị của biến(Câu 13b) Vận dụng: - Vận dụng được tính chất cơ bản của phân thức đại số tìm được phân thức bằng phân thức đã cho hoặc tìm được giá trị của biến trong phân thức (Câu 8TN)	1 câu 0,25đ	1 câu, 1 ý 1,25đ	1 câu 0,25đ	
		1. 3. Phép cộng và phép trừ phân thức đại số.	Thông hiểu: - Tìm được mẫu thức chung của hai phân thức, thực hiện được các phép toán cộng, trừ phân thức đại số dạng đơn giản (Câu 6TN; Câu 14a) Vận dụng: - Biến đổi và thực hiện được các phép toán cộng, trừ phân thức		1 câu ,1 ý 1,25đ	1 câu 0,25đ	

			đại số dựa vào quy đồng mẫu...(Câu 12TN)				
		1.4. Phép nhân và phép chia phân thức đại số	Nhận biết: -Nhận biết được kết quả của phép nhân hoặc phép chia hai phân thức đại số (Câu 9TN)	1 câu 0,25đ			
2	Phương trình bậc nhất một ẩn	2.1 Phương trình bậc nhất một ẩn	Nhận biết: - Nhận biết được phương trình bậc nhất một ẩn (Câu 5TN) - Tìm được nghiệm của phương trình bậc nhất 1 dạng bài toán đơn giản (Câu 14b)	1 câu, 1 ý 1,25đ			
3	Tam giác đồng dạng	3.1. Hai tam giác đồng dạng	Nhận biết: -Nhận biết được tỉ số đồng dạng của hai tam giác hoặc nhận biết được các trường hợp đồng dạng của hai tam giác (Câu 1TN, 11TN) - Vẽ được hình của bài toán Vận dụng: - Chứng minh được hai tam giác đồng dạng (Câu 15a)	2 câu 0,5đ	Vẽ hình 0,5đ	1 ý 0,5đ	
		3.2 Ba trường hợp đồng dạng của tam giác	Nhận biết: - Nhận biết được các trường hợp đồng dạng của hai tam giác (Câu 4TN) Vận dụng: - Chứng minh đẳng thức tích dựa vào tam giác đồng dạng (Câu 15b) Vận dụng cao: Chứng minh đẳng thức tích dựa vào tam giác đồng dạng, tính được độ dài cạnh...(Câu 15c)	1 câu 0,25đ		1 ý 1,0đ	1 ý 0,5đ
Tổng				8 câu, 2 ý 4,0đ	2 câu, 2 ý 3,0đ	2 câu, 2 ý 2,0đ	1 câu, 1 ý 1,0đ

Người xây dựng ma trận, đặc tả đề
(Ký và họ tên)

Người thẩm định
(Ký và họ tên)

Xác nhận của lãnh đạo PGD
(Ký và họ tên)

Nguyễn Thị Kiều Vân

Nông Lan Phương

Đường Mạnh Hà